

Phụ lục VI
BẢNG GIÁ ĐẤT THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ
TRONG KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP, LÀNG NGHỀ
*(Kèm theo Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)*

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Số TT	Vị trí đất, khu vực đất	Mức giá bình quân
1	Ven Quốc lộ 5 (<i>đoạn trong thành phố Hải Dương</i>); Quốc lộ 37 (<i>đoạn thuộc địa bàn thành phố Hải Dương</i>); Ven đường Ngô Quyền thuộc địa bàn thành phố Hải Dương	1.400
2	Ven Quốc lộ 5 (<i>đoạn thuộc địa bàn các huyện: Thanh Hà, Cẩm Giàng và Bình Giang</i>); Quốc lộ 37 (<i>đoạn thuộc huyện Gia Lộc</i>); Ven các tuyến đường còn lại thuộc địa bàn thành phố Hải Dương	1.100
3	Ven Quốc lộ 5 (<i>đoạn thuộc huyện Kim Thành</i>); Quốc lộ 38 (<i>đoạn thuộc xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng và xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang</i>); Quốc lộ 18.	900
4	Ven Quốc lộ 38 (<i>đoạn thuộc xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng và xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang</i>); Quốc lộ 37 (<i>đoạn thuộc huyện Nam Sách</i>); Quốc lộ 38B (<i>đoạn thuộc xã Phương Hưng, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc</i>); Tỉnh lộ 393 (<i>đoạn thuộc Khu Cầu Gỗ xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc</i>).	850
5	Ven Quốc lộ 38 (<i>đoạn thuộc xã: Lương Điền, Cẩm Điền, Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng và đoạn thuộc xã: Thủ Kháng, Hưng Thịnh, huyện Bình Giang</i>); Quốc lộ 37 (<i>đoạn thuộc thành phố Chí Linh</i>), Quốc lộ 38B (<i>đoạn thuộc các xã: Toàn Thắng, Đoàn Thương, Đồng Quang, Đức Xương, huyện Gia Lộc và đoạn thuộc các xã: Tứ Cường, Cao Thắng, Hùng Sơn, huyện Thanh Miện</i>); Tỉnh lộ 392 (<i>đoạn thuộc xã Thái Học, huyện Bình Giang</i>); Tỉnh lộ 394; Đất ven tỉnh lộ 392 (<i>đoạn qua xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện</i>)	800
6	Ven Quốc lộ 37 (<i>đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ, huyện Ninh Giang</i>); Quốc lộ 17B (<i>đoạn thuộc huyện Kim Thành và thị xã Kinh</i>)	700

	<i>Môn); Tỉnh lộ 390 (đoạn thuộc huyện Nam Sách, huyện Thanh Hà); Tỉnh lộ 395 (đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ, Gia Lộc và Bình Giang); Tỉnh lộ 389 (đoạn thuộc huyện Kim Thành và thị xã Kinh Môn); Tỉnh lộ 391 (đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ); Tỉnh lộ 392 (đoạn thuộc các xã: Nhân Quyền, Bình Minh, Vĩnh Tuy, Vĩnh Hồng, Tráng Liệt, Tân Hồng, huyện Bình Giang và xã Ngũ Hùng, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện)</i>	
7	Các khu vực ven các đường quốc lộ, tỉnh lộ còn lại.	600
8	Các khu vực ven các đường huyện lộ.	550
9	Các vùng nông thôn còn lại tại các xã đồng bằng.	400
10	Các vùng nông thôn còn lại tại các xã miền núi.	350

Trường hợp hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, chưa hoàn chỉnh hoặc chưa có hạ tầng thì cho phép áp dụng giá đất bằng 80% giá đất vị trí tương ứng trong bảng giá đất (*Không áp dụng cho vị trí thuê đất giáp đường giao thông chính có tên trong bảng giá đất của tỉnh*).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG